

TỜ TRÌNH

Đánh giá tình hình thực hiện giữa kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Thực hiện quy định của Điều 70 Luật Đầu tư công, hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2665/BKHĐT-TH ngày 07/4/2023, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố về đánh giá tình hình thực hiện giữa kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp Thành phố (gọi tắt là *Kế hoạch trung hạn*) như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2021-2025

1. Kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn của Thành phố

- Tổng nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn đến nay là 364.678 tỷ đồng, gồm: cấp Thành phố là 278.841 tỷ đồng, cấp huyện là 85.837 tỷ đồng.

- Kế hoạch đã bố trí năm 2021, 2022, 2023 tổng là 142.437,9 tỷ đồng, đạt 39,06% tổng kế hoạch trung hạn (gồm: cấp Thành phố 87.109 tỷ đồng (đạt 31,2%), cấp huyện 55.328,9 tỷ đồng).

- Kết quả giải ngân năm 2021, 2022 là 81.950/97.724 tỷ đồng trên tổng kế hoạch đã bố trí, đạt 83,9% kế hoạch. Năm 2023, toàn Thành phố giải ngân đến ngày 15/6/2023 là 13.123 tỷ đồng, đạt 28% kế hoạch năm.

2. Tác động của kết quả thực hiện; tính khả thi của Kế hoạch; các hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Trong 02 năm qua, Kế hoạch đầu tư công đã được các cấp, các ngành nỗ lực triển khai với phương châm vừa chống dịch, vừa phục hồi phát triển kinh tế, góp phần chủ động thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội trong giai đoạn 2021-2025. Đến hết năm 2022, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia toàn Thành phố đạt 72,3% (chỉ tiêu là 80-85%); đạt 27,5 giường bệnh/vạn dân (chỉ tiêu 30-35 giường bệnh/vạn dân); Tỷ lệ cụm công nghiệp, cụm công nghiệp làng nghề (đang hoạt động và xây dựng mới) có trạm xử lý nước thải là 95% (chỉ tiêu 100%); Tỷ lệ quỹ đất cho giao thông đô thị đạt 10,35% diện tích đất đô thị (kế hoạch 12-15%); Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt 28,8% (kế hoạch 50-55%),...

Bên cạnh đó, Kế hoạch đầu tư công trung hạn vẫn còn một số hạn chế:

(1) Trong 02 năm qua, tình hình triển khai, khả năng hấp thụ vốn của các dự án chậm nên tỷ lệ giải ngân không cao (năm 2021 đạt 79,4%; năm 2022 đạt 87,8%); vẫn còn dự án được bố trí vốn năm 2021, 2022 nhưng không giải ngân hết, bị hủy dự toán; công tác phê duyệt, điều chỉnh thủ tục đầu tư còn chậm¹.

¹ Hiện còn 60 dự án đã được dự nguồn nhưng chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư; và đến ngày 15/6/2023, còn 134 dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư chưa phê duyệt dự án; 14 dự án được bố trí vốn năm 2023 nhưng chưa phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.

(2) Áp lực bố trí vốn trung hạn giai đoạn 2023-2025 của cấp Thành phố rất lớn, còn gần 191,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 68,8% kế hoạch vốn trung hạn.

(3) Ngân sách cấp Thành phố chưa hoàn trả ngân sách một số quận đã ứng thực hiện các nhiệm vụ chi cấp Thành phố theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước (do phải rà soát căn cứ pháp lý để hoàn trả).

(4) Do một số dự án chậm triển khai, chưa hoàn thành theo tiến độ nên phải điều chỉnh bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án để hoàn thành. Hiện có 13 dự án chuyển tiếp có nhu cầu bổ sung danh mục để tiếp tục triển khai hoàn thành.

(5) Tiến độ triển khai của các dự án trọng điểm, các dự án ODA (gồm cả nguồn vốn trung ương cấp phát và nguồn vốn vay lại) còn chậm.

(6) Hiện rà soát, có 19 dự án (18 dự án giao thông và 01 dự án hạ tầng kỹ thuật cấp nước, thoát nước) đang chậm triển khai do chưa có quỹ đất tái định cư (cần đầu tư 16 dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật tái định cư).

Nguyên nhân chính của các tồn tại, hạn chế nêu trên là vướng mắc về công tác GPMB (trọng tâm là việc xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, người dân chưa đồng thuận với phương án bồi thường) và do biến động giá nguyên, nhiên, vật liệu; việc hoàn thiện thủ tục đầu tư một số dự án còn chậm; quy trình, thủ tục điều chỉnh dự án, hiệp định vay của các dự án ODA phức tạp, kéo dài.

II. VỀ ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2021-2025 CẤP THÀNH PHỐ

Để triển khai kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025 hiệu quả với tinh thần nỗ lực và quyết tâm; để góp phần khắc phục những hạn chế nêu trên, UBND Thành phố đề xuất điều chỉnh kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025. Cụ thể như sau.

1. Về nguồn vốn đầu tư công trung hạn cấp Thành phố (tỷ đồng)

TT	Nguồn vốn	KH đã duyệt	Điều chỉnh tăng/giảm	KH sau điều chỉnh
1	Nguồn vốn ngân sách trung ương (<i>không thay đổi so với Trung ương quyết nghị</i>)	43.336,15		43.336,15
2	Nguồn vốn ODA vay lại (<i>đề xuất điều chỉnh giảm: (i) 16.351,93 tỷ đồng của 03 dự án chuyển tiếp (Tuyến đường sắt Nhôn-ga Hà Nội; Tuyến Nam Thăng Long-Trần Hưng Đạo; Hỗ trợ chủ đầu tư quản lý tuyến Nhôn - ga Hà Nội); (ii) 9.000 tỷ đồng của Dự án Tuyến số 3 ga Hà Nội - Hoàng Mai (chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư).</i>)	34.681,50	-25.351,93	9.329,57
3	Nguồn NS địa phương (<i>không thay đổi so với quyết nghị của HĐND Thành phố</i>)	200.823,65		200.823,65
	Tổng cộng	278.841,3	-25.351,93	253.489,37

2. Phương án điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn cấp Thành phố nguồn vốn ngân sách địa phương (không bao gồm ODA vay lại)

a) Nguyên tắc điều chỉnh: Không làm thay đổi tổng nguồn vốn kế hoạch 5 năm 2021-2025 ngân sách Thành phố (không gồm vốn ODA vay lại); Điều chỉnh kế hoạch phải phù hợp với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII, gắn với đánh giá tiến độ triển khai các thủ tục đầu tư và thực hiện của từng dự án.

- Điều chỉnh giảm Kế hoạch vốn trung hạn đối với:

+ Các DA chuyển tiếp chậm triển khai do có nhiều khó khăn, vướng mắc

hoặc các dự án đã hoàn thành và không còn nhu cầu kế hoạch vốn;

+ Các dự án mới đã được phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2021 và nửa đầu năm 2022 đến nay chưa phê duyệt được dự án, không đảm bảo được tiến độ thực hiện, hoàn thành như đã phê duyệt;

+ Các dự án, lĩnh vực có nhu cầu vốn giảm so với kế hoạch vốn đã dự kiến.

- Điều chỉnh tăng, bổ sung kế hoạch vốn trung hạn cho:

+ Các dự án chuyển tiếp để đảm bảo hoàn thành trong giai đoạn và giải quyết dứt điểm các vướng mắc, tồn đọng về công tác giải phóng mặt bằng;

+ Các dự án khởi công mới đánh giá hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025;

+ Một số ngành, lĩnh vực và dự kiến nguồn vốn cụ thể cho một số dự án để: đảm bảo nguồn vốn, khả năng cân đối vốn cho công tác phê duyệt chủ trương đầu tư; chuẩn bị đầu tư cho các dự án trọng điểm, một số dự án quan trọng. *Thứ tự ưu tiên như sau:*

(i) Các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng trọng điểm, quan trọng của Thành phố, trong đó ưu tiên đầu tư thông tuyến các đường vành đai, tuyến hạ tầng giao thông khung lớn kết nối nhiều huyện và với các tỉnh lân cận;

(ii) Các công trình giải quyết vấn đề bức xúc dân sinh và các công trình quan trọng góp phần hoàn thành và các mục tiêu, chỉ tiêu 5 năm 2021-2025;

(iii) Các dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư để phục vụ công tác giải phóng mặt bằng cho các dự án đầu tư xây dựng cấp Thành phố;

(iv) Đầu tư xây dựng trụ sở của một số cơ quan quản lý nhà nước.

b) Phương án đề xuất điều chỉnh kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025

(Đơn vị: Tỷ đồng)

TT	Nội dung	KHV đã duyệt	Tổng điều chỉnh	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	KHV sau điều chỉnh
	Tổng cộng	200.823,65	0	-17.370,44	17.370,44	200.823,65
1	Hoàn trả ngân sách các quận đã ứng thực hiện các dự án cấp TP	2.147	-1.263	-1.263		884
2	Chuẩn bị đầu tư	250	500		500	750
3	Quyết toán dự án hoàn thành	1.250	350		350	1.600
4	Các dự án đầu tư cấp Thành phố	145.388,06	-1.243,2	-15.744,25	14.501,03	144.144,83
	Trong đó					
	Các dự án chuyển tiếp	35.375,23	590,5	-4.917,11	5.507,60	35.965,72
	Các dự án mới đã có CTĐT (đã cập nhật vốn phân bổ cho 45 dự án mới được phê duyệt CTĐT)	76.880,14	-3.113,3	-4.913,25	1.799,93	73.766,82
	Kinh phí chưa phân bổ của các ngành, lĩnh vực và dự nguồn triển khai các dự án trọng điểm, dự án quan trọng	33.132,68	1.279,6	-5.913,89	7.193,51	34.412,30
5	Chương trình MTQG nông thôn mới	4.700	1.000		1.000	5.700
6	Chương trình MTQG phát triển dân tộc miền núi	1.500	-36,5	-255,60	219,10	1.463,50
7	Kế hoạch đầu tư 3 lĩnh vực	23.993,51	124,74	-8,86	133,60	24.118,25
8	Hỗ trợ đầu tư cấp nước sạch cho 03 xã khó khăn của Ba Vì		160		160	160
9	Hỗ trợ đầu tư cho các huyện, thị xã thực hiện các dự án hạ tầng kinh tế, kỹ thuật	8.755,56	4		4	8.759,56
10	Dự phòng	690,79	403,99		403,99	1.094,78
11	Nguồn vốn huy động, đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân	283,73	0	-98,73	98,73	283,73

TT	Nội dung	KHV đã duyệt	Tổng điều chỉnh	Điều chỉnh giảm	Điều chỉnh tăng	KHV sau điều chỉnh
12	Các nội dung không thay đổi (quy hoạch, hoàn trả Quỹ đầu tư phát triển; hỗ trợ địa phương bạn, ghi thu ghi chi BT,...)	11.865				11.865

Trong đó, đối với các dự án cấp Thành phố:

(1) Các dự án chuyển tiếp: (tổng điều chỉnh tăng 590,5 tỷ đồng). Cụ thể:

- Giảm 4.917,1 tỷ đồng của 28 dự án do chậm triển khai, có nhiều khó khăn vướng mắc hoặc do đã hoàn thành, hoặc không còn nhu cầu kế hoạch vốn. Trong đó dự án Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa giảm 662 tỷ đồng do chi phí GPMB giảm so với dự kiến trong tổng mức đầu tư và giảm chi phí dự phòng của các hạng mục đã hoàn thành (công trình đầu mối...).

- Tăng 5.507,6 tỷ đồng của 47 dự án có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn để hoàn thành trong giai đoạn, trong đó: bổ sung cho dự án Vành đai 1 (2.000 tỷ đồng); đường Tây Thăng Long đoạn từ Văn Tiến Dũng đến Phạm Văn Đồng 612 tỷ đồng và bổ sung danh mục, mức vốn cho 13 dự án là 547,1 tỷ đồng để hoàn thành và giải quyết dứt điểm kinh phí giải phóng mặt bằng còn tồn đọng.

(2) Các dự án mới đã có chủ trương đầu tư sau điều chỉnh giảm 3.113,3 tỷ đồng. Cụ thể:

- Giảm 4.913,3 tỷ đồng của 20 dự án khởi công mới giai đoạn 2021-2025 do không đảm bảo tiến độ như đã phê duyệt.

- Tăng 1.799,9 tỷ đồng của 36 dự án khởi công mới theo nhu cầu, tiến độ thực hiện để hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025, (trong đó cập nhật kế hoạch vốn phân bổ cho 10 dự án có tính khả thi cấp lĩnh vực để điều đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn năm 2023 tại kỳ họp HĐND Thành phố này là 509,3 tỷ đồng).

(3) Điều chỉnh tăng 1.279,6 tỷ đồng cho một số lĩnh vực:

- Giảm 5.913,9 tỷ đồng nguồn vốn kinh phí dự kiến đầu tư của một số ngành, lĩnh vực do các dự án có nhu cầu đầu tư thực tế giảm so với kế hoạch vốn đã được dự nguồn cho dự án, lĩnh vực.

- Tăng 7.193,5 tỷ đồng để dự kiến đầu tư cho một số ngành, lĩnh vực để đảm bảo nguồn vốn, khả năng cân đối vốn cho công tác phê duyệt chủ trương đầu tư và triển khai các dự án nhằm hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu phát triển ngành, lĩnh vực mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Phương án điều chỉnh của từng ngành, lĩnh vực như sau: (Đơn vị: Tỷ đồng)

TT	Lĩnh vực	Tổng KHV điều chỉnh	Điều chỉnh giảm			Điều chỉnh tăng		
			Số DA điều chỉnh	Kế hoạch vốn	Số DA loại	Số DA điều chỉnh	Kế hoạch vốn	Trong đó
								DA bổ sung
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	Tổng cộng	0	48	-15.744,3	-11	83	15.744,3	25
1	Các dự án cấp Thành phố	-1.243,2	48	-15.744,3	-11	83	14.501,0	25
1	Lĩnh vực quốc phòng			-0,085	-1	1	0,085	
2	Lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội		1	-0,451			0,451	

TT	Lĩnh vực	Tổng KHV điều chỉnh	Điều chỉnh giảm			Điều chỉnh tăng			
			Số DA điều chỉnh	Kế hoạch vốn	Số DA loại	Số DA điều chỉnh	Kế hoạch vốn	Trong đó	
								DA bổ sung	Kế hoạch vốn
3	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục dạy nghề	-521,5		-811,9	-3	2	290,4		
4	Lĩnh vực khoa học công nghệ	52,585					52,585		
5	Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình	-473,4		-1.864,4	-1	4	1.391,0		
6	Lĩnh vực văn hóa thông tin	-1.771,4		-1.977,3		2	206,0		
7	Lĩnh vực thể dục thể thao	-7,9		-7,9					
8	Lĩnh vực bảo vệ môi trường	-160,0	2	-480,0		5	320,0	2	2,1
9	Lĩnh vực các hoạt động kinh tế	-5,1	44	-9.678,9	-1	62	9.673,8	22	1.005,0
9.1	Lĩnh vực nông nghiệp	-508,1	14	-1.623,6		20	1.115,5	11	609,9
+	Lĩnh vực dê điều	344,5	8	-504,7		14	849,2	11	609,9
+	Lĩnh vực thủy lợi	-852,6	6	-1.118,9		6	266,3		
+	Lĩnh vực kinh tế nông thôn								
9.2	Lĩnh vực giao thông	115,0	30	-7.935,3	-1	40	8.050,3	11	395,0
9.3	Lĩnh vực cấp nước, thoát nước			-120,0		2	120,0		
9.4	Công trình công cộng đô thị	388,0					388,0		
10	Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	188,0				2	188,0		
11	Lĩnh vực xã hội	140,5			-1		140,5		
12	Lĩnh vực khác	1.430,0	1	-808,2	-4	5	2.238,2	1	350,0
12.1	Tái định cư	1.430,0		-807,2		5	2.237,2	1	350,0
12.2	Tòa án		1	-1,0	-3		1,0		
12.3	Viện kiểm sát				-1				
13	Dự nguồn cho các dự án mới, chuyển tiếp tăng TMD	-115,0		-115,0					
II	Bổ sung kế hoạch vốn để thực hiện các nhiệm vụ, Chương trình khác của Thành phố (CBĐT, quyết toán, dự phòng, ...)	1.243,2					1.243,2		

3. Về danh mục công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025

Theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, giai đoạn 2021-2025, Thành phố phê duyệt danh mục 39 công trình trọng điểm, dự kiến hoàn thành 17 dự án. Trong 02 năm qua, Thành ủy, HĐND - UBND Thành phố đã quan tâm chỉ đạo, điều hành, ưu tiên bố trí vốn và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các công trình trọng điểm. Tuy nhiên, tiến độ triển khai các dự án còn chậm (còn 13 dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư; 06 dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa phê duyệt dự án), kết quả giải ngân thấp. Trên cơ sở rà soát, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố Thành phố xem xét, thông qua điều chỉnh tiến độ, kế hoạch vốn, bổ sung danh mục một số dự án công trình trọng điểm. Theo đó:

- Dự kiến hoàn thành 14 công trình trong giai đoạn 2021-2025, giảm 03 công trình so với quyết nghị của HĐND Thành phố.

- Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến bố trí/ dự nguồn cho 32 dự án sử dụng vốn ngân sách sau điều chỉnh là 83,9 nghìn tỷ đồng (giảm 6,6 nghìn tỷ đồng so với dự nguồn hiện nay).

- Đề xuất bổ sung 02 dự án hỗ trợ xây dựng mở rộng trụ sở Bộ Công an và dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính vào danh mục các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của Thành phố.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo)

4. Đối với Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực y tế, giáo dục, di tích

- Theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND, tổng kế hoạch 03 lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 và sau năm 2025 là 49.203,5 tỷ đồng, trong đó giai đoạn 2021-2025 là 41.105,5 tỷ đồng để thực hiện 1.310 dự án và cập nhật đến nay là 40.567,3 tỷ đồng. Đã bố trí kế hoạch vốn năm 2021-2023 là 15.156,2 tỷ đồng.

- Trong quá trình triển khai có phát sinh một số khó khăn, vướng mắc. Ban Chỉ đạo Thành uỷ, UBND Thành phố đã nắm bắt kịp thời để chỉ đạo các giải pháp khắc phục. Để triển khai hiệu quả Kế hoạch 03 lĩnh vực, UBND Thành phố đề xuất:

+ Điều chỉnh điều hoà kế hoạch vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu của 09 huyện, thị xã (Sơn Tây, Ba Vì, Đan Phượng, Đông Anh, Hoài Đức, Mê Linh, Quốc Oai, Sóc Sơn, Thạch Thất). Điều chỉnh giảm 3.015,6 tỷ đồng của các dự án ngân sách cấp Thành phố.

+ Trong thời gian tới, tiếp tục quán triệt, triển khai các giải pháp mạnh mẽ: Việc đầu tư các dự án phải đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, thiết thực với người dân và xã hội; triển khai thận trọng đối với tu bổ các di tích đảm bảo gìn giữ, bảo tồn nguyên vẹn giá trị lịch sử, văn hoá sau tu bổ. Phải xây dựng lộ trình, giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII trong lĩnh vực di tích, giáo dục, y tế (giai đoạn 2023-2025 phải công nhận mới là 410 trường, công nhận lại cần là 1.150 trường, cần bổ sung tối thiểu là 4.204 giường bệnh,...), xác định đây là nội dung quan trọng, cần phải thực hiện ngay.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

III. CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Huy động tối đa các nguồn lực, trọng tâm là đảm bảo nguồn lực ngân sách để đảm bảo cho tổng nguồn kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, đáp ứng nhu cầu bố trí kế hoạch vốn còn lại của kế hoạch 5 năm 2021-2025 từ nay đến hết năm 2025. Trong đó, đối với cấp huyện khẩn trương rà soát, đánh giá tính khả thi của nguồn lực đầu tư công trung hạn cấp huyện; đảm bảo khả năng cân đối cho các dự án ngân sách cấp huyện và đối ứng cho các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ, tránh để nợ xây dựng cơ bản.

2. Nâng cao trách nhiệm, tính chủ động, quyết liệt, năng lực trong triển khai thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công.

3. Khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư công: thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư để đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn trung hạn; thủ tục phê duyệt dự án đầu tư để đảm bảo điều kiện bố trí kế hoạch vốn hàng năm theo quy định. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao tính sẵn sàng, tính khả thi, khả năng thực hiện dự án. Tập trung triển khai hiệu quả, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích; các công trình trọng điểm; đồng thời với việc nghiên cứu, triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, xây dựng Kế hoạch đầu tư cho giai đoạn 2026-2030.

4. Đẩy nhanh tiến độ, đồng thời kiểm soát chặt chẽ việc thanh, quyết toán vốn đầu tư. Tiếp tục rà soát, bố trí vốn hoàn trả ngân sách các quận, huyện đã ứng thực hiện các dự án nhiệm vụ chi cấp Thành phố đảm bảo đúng quy định.

5. Kiên quyết siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm. Việc triển khai điều hành và thực hiện Kế hoạch đầu tư đảm bảo đúng quy định, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của Thành phố và thực tiễn triển khai các dự án. Thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí trong đầu tư công.

6. Có chính sách khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung, đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước, của Thành phố.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua một số nội dung để có cơ sở triển khai như sau:

1. Ngay trong giai đoạn 2023-2025, bên cạnh thực hiện chuẩn bị đầu tư, triển khai bước đầu các dự án trọng điểm, quan trọng của Thành phố giai đoạn 2021-2025, cho phép được nghiên cứu, triển khai công tác chuẩn bị đầu tư đối với một số dự án đầu tư công quan trọng sẽ thực hiện đầu tư trong giai đoạn 2026-2030, đảm bảo phù hợp với định hướng tại Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 05/5/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Cụ thể:

- Lĩnh vực văn hóa: Khu di sản thế giới Hoàng thành Thăng Long (gồm: Tu bổ, tôn tạo khu vực Thành cổ từ Kỳ Đài đến Bắc môn; phục dựng công trình Lầu Doan Môn, đường dẫn Lầu Bắc Môn; Đường hầm kết nối qua đường Hoàng Diệu,...); xây dựng khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án bảo tồn di tích Cổ Loa; Tu bổ, sửa chữa, nâng cấp các di tích làng cổ ở Đường Lâm; Bảo tồn, phát triển làng nghề truyền thống kết hợp du lịch tại Bát Tràng - Gia Lâm và Vạn Phúc - Hà Đông,...

- Về môi trường, xử lý nước thải: Thúc đẩy chuẩn bị đầu tư, các thủ tục triển khai bước đầu các dự án trọng điểm, quan trọng ngay trong giai đoạn 2023-2025 như: Trạm bơm Liên Mạc; Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ, hệ thống thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ; đồng thời, triển khai nghiên cứu đầu tư một số dự án quan trọng về xây dựng nhà máy xử lý nước thải, trạm bơm tiêu, thủy lợi trên địa bàn (như nạo vét sông Nhuệ; trạm bơm tiêu Đông Mỹ). Đồng thời, triển khai nghiên cứu, xây dựng và ban hành Kế hoạch đầu tư đồng bộ hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, chất thải, bảo vệ môi trường trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026-2030 ngay trong năm 2024-2025.

- Về phát triển hạ tầng giao thông:

- + Về đường sắt đô thị: Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư các tuyến đường sắt đô thị số 3 đoạn ga Hà Nội – Hoàng Mai và số 5 đoạn Văn Cao – Hòa Lạc ngay trong giai đoạn 2023-2025 và triển khai trong giai đoạn 2026-2030; triển khai nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các tuyến đường sắt đô thị như: Tuyến 01 (Yên Viên - Ngọc Hồi); Tuyến 2A kéo dài (Hà Đông - Xuân Mai); Tuyến 4 (Đông Anh - Sài Đồng - Vĩnh Tuy - Thanh Xuân - Thượng Cát - Mê Linh); Tuyến 6 (Nội Bài – Ngọc Hồi), Tuyến 8 (Sơn Đồng - Mai Dịch - Vành đai 3 - Lĩnh Nam - Dương Xá),...

- + Đẩy nhanh công tác chuẩn bị đầu tư và triển khai bước đầu các dự án giao thông trọng điểm giai đoạn 2021-2025 (Cầu Tứ Liên, Cầu Trần Hưng Đạo,...) và nghiên cứu chuẩn bị đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông kết nối các huyện, kết nối Hà Nội với các tỉnh lân cận để đảm bảo thông tuyến: Vành đai 2; Vành đai 2,5; Các trục đường hướng tâm, liên kết vùng: Quốc lộ 32; Quốc lộ cũ; Quốc lộ 21B; Trục Tây Thăng Long; Đường trục kinh tế Bắc - Nam theo quy hoạch; Quốc lộ 3; Quốc lộ 21A; Trục Hồ Tây - Ba Vì; Các dự án nhằm giảm thiểu ùn tắc giao thông và đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kết nối giao thông, huyện lên quận.

2. Cho phép mở rộng đối tượng được thực hiện giải ngân linh hoạt đối với các dự án xây dựng cơ bản cấp Thành phố (bao gồm các dự án ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ ngành dọc):

- Cho phép giải ngân linh hoạt kinh phí chuẩn bị đầu tư đối với các dự án hỗ

trợ ngành dọc trong giai đoạn 2023-2025; một số dự án quan trọng cấp Thành phố (bao gồm các dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ ngành dọc) thực hiện trong giai đoạn 2026-2030 được Thành ủy thông qua chủ trương, HĐND Thành phố thông qua danh mục.

- Cho phép giải ngân linh hoạt kinh phí công tác bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất (GPMB) đối với các dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư, thuộc danh mục Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 được HĐND Thành phố quyết nghị.

3. Về việc thực hiện quy định tại Điều 89 của Luật Đầu tư công

a) Theo Điều 89 của Luật Đầu tư công, 20% tổng số Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp Thành phố hiện (=) Kế hoạch đầu công trung hạn cấp Thành phố (khoảng 278.841,371 tỷ đồng) x 20% = 55.768,3 tỷ đồng

Đến nay, trong kế hoạch đầu tư công trung hạn có 46 dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt thời gian thực hiện trong 02 kỳ 2021-2025 và 2026-2030 có tổng mức đầu tư là 93,303,6 tỷ đồng (không bao gồm phần thực hiện theo phương thức đối tác công tư của dự án Vành đai 4 là 29.447 tỷ đồng), được bố trí kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 59.928,8 tỷ đồng; tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn sau là 33.374,9 tỷ đồng, đảm bảo theo quy định.

Nếu tính toàn bộ các dự án chuyển tiếp, dự án mới đã được phê duyệt chủ trương đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn đến nay có 588 dự án với: tổng mức đầu tư là 287.194,5 tỷ đồng (không bao gồm phần thực hiện theo phương thức đối tác công tư của dự án Vành đai 4 là 29.447 tỷ đồng và 10% kinh phí dự phòng); lũy kế giải ngân đến hết kế hoạch vốn năm 2020 là 56.035,3 tỷ đồng; được bố trí kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 180.542,6 tỷ đồng; tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 50.616,6 tỷ đồng.

b) Theo phương án rà soát, điều chỉnh hiện nay:

(1) 20% tổng số Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cấp Thành phố sau điều chỉnh bằng (=) Kế hoạch đầu công trung hạn cấp Thành phố (khoảng 253.489,371 tỷ đồng) x 20% = 50.697,9 tỷ đồng.

(2) Tổng mức đầu tư của các dự án chuyển sang giai đoạn 2026-2030 là 215.456,3 tỷ đồng, gồm:

+ 60 dự án (đã được phê duyệt chủ trương đầu tư) sẽ triển khai thực hiện trong 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030 với tổng mức đầu tư là 162.976,4 tỷ đồng (không bao gồm phần thực hiện theo phương thức đối tác công tư của dự án Vành đai 4 là 29.447 tỷ đồng); có giá trị tổng mức đầu tư chuyển thực hiện sang giai đoạn 2026-2030 là 56.137,5 tỷ đồng;

+ 13 dự án trọng điểm có tổng mức đầu tư là 110.031,6 tỷ đồng và 42 dự án khác có tổng mức đầu tư là 66.875,5 tỷ đồng dự kiến phê duyệt chủ trương đầu tư và triển khai bước đầu trong giai đoạn 2023- 2025 có giá trị tổng mức đầu tư chuyển sang giai đoạn 2026-2030 lần lượt là 102.011,7 tỷ đồng và 57.307,1 tỷ đồng.

Để góp phần thực hiện các chỉ tiêu, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố, HĐND Thành phố đã quyết nghị trong giai đoạn 2021-2025 và chuẩn bị tốt công tác đầu tư cho giai đoạn 2026-2030 theo định hướng phát triển Thủ đô tại Nghị quyết số 15-NQ/TW của Bộ Chính trị, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố xem xét, cho phép nghiên cứu, lập, thẩm định, trình phê duyệt chủ trương đầu tư cho các dự án đã được dự kiến nguồn vốn cụ thể để triển khai dự án trong giai đoạn 2023-2025 và các dự án lớn chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2026-2030 (theo danh mục dự án chi tiết đã trình Thành ủy, HĐND Thành phố thông qua).

Tại Thông báo kết luận số 198-TB/BCSD ngày 01/6/2023, Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã thống nhất “Báo cáo về tình hình thực hiện giữa kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố”.

Thường trực Thành ủy đã họp ngày 05/6/2023, Ban Thường vụ Thành ủy đã họp ngày 08/6/2023, Ban chấp hành Đảng bộ Thành phố đã họp ngày 14-15/6/2023 thống nhất chủ trương đối với “Báo cáo về tình hình thực hiện giữa kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp Thành phố”.

UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua và cho phép UBND Thành phố tiếp tục phối hợp với Ban Kinh tế - Ngân sách, HĐND Thành phố cập nhật Kế hoạch đầu tư công trung hạn đối với các dự án được HĐND Thành phố phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 7/2023 trong quá trình ban hành Nghị quyết./. *Hg*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy (*để báo cáo*);
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Sở KH&ĐT;
- VPUB: CVP, các PCVP, KTTH, ĐT, TH;
- Lưu: VT, KTTH. *Hg*

54

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *Hg*
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải *Hg*

Phụ lục 1

BÁO CÁO TÓM TẮT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM CỦA THÀNH PHỐ GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Tờ trình số ~~454~~/TTr-UBND ngày ~~16~~/6/2023 của UBND Thành phố)

UBND Thành phố báo cáo về tình hình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025, như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

1. Thành ủy ban hành: Kết luận số 35-KL/TU ngày 06/12/2021 kết luận hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành đảng bộ thành phố khóa XVII về kinh tế - xã hội, tài chính - ngân sách và đầu tư công năm 2021-2022, trong đó cơ bản thống nhất chủ trương Danh mục công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3593-QĐ/TU ngày 13/9/2022 thành lập các đoàn giám sát của Ban Thường vụ Thành ủy giám sát đối với 10 tổ chức đảng, 12 đảng viên thuộc Đảng bộ Thành phố trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của Thành phố.

2. Hội đồng nhân dân Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, trong đó thông qua danh mục 39 công trình trọng điểm của Thành phố dự kiến đầu tư giai đoạn 2021-2025 với tổng mức đầu tư dự kiến là **360.980,9** tỷ đồng thuộc **10** lĩnh vực, gồm: gồm: 32 dự án sử dụng vốn ngân sách, 01 dự án đầu tư theo hình thức PPP; 06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa. Đồng thời phân đấu hoàn thành 17 dự án trong giai đoạn 2021-2025, và tiếp tục triển khai thực hiện 22 dự án trong giai đoạn 2026-2030.

HĐND Thành phố đã ban hành các Nghị quyết để phân bổ kế hoạch vốn trung hạn cho các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố, trong đó có công trình trọng điểm:

- Tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 và Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021: Thành phố bố trí kế hoạch vốn trung hạn chi tiết cho 11 dự án đủ thủ tục bố trí kế hoạch vốn trung hạn/32 dự án sử dụng vốn ngân sách (gồm 08 dự án chuyển tiếp đang triển khai và 03 dự án mới được phê duyệt chủ trương đầu tư) là **42.365,607** tỷ đồng.

- Từ năm 2022 đến nay, căn cứ việc hoàn thiện thủ tục đầu tư và tiến độ triển khai các dự án, HĐND Thành phố đã tiếp tục cân đối, phân bổ kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các công trình trọng điểm. Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã báo cáo Thành ủy, UBND Thành phố trình HĐND Thành phố phê duyệt bổ sung 30.000 tỷ đồng từ nguồn huy động để triển khai 12 công trình trọng điểm và các dự án quan trọng khác. Từ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 đến nay, đã có thêm 08 dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư với kế hoạch vốn trung hạn được phân bổ thêm là 38.168,3 tỷ đồng và đề xuất bổ sung kế hoạch vốn trung hạn cho 01 dự án là 506,079 tỷ đồng (từ nguồn vốn

ngân sách Trung ương điều chuyển của dự án khác). Ngoài ra, để triển khai các công trình trọng điểm, Thành phố đã dự nguồn 9.497,907 tỷ đồng triển khai 13 dự án chưa được phê duyệt chủ trương đầu tư (gồm 04 dự án thuộc Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích là 2.522,907 tỷ đồng và 6.975 tỷ đồng cho các dự án còn lại và quan trọng khác của Thành phố).

Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn/dự nguồn của các dự án trọng điểm đến nay là 90.537,893 tỷ đồng tăng 48.172,286 tỷ đồng so với Nghị quyết 28/NQ-HĐND từ các nguồn vốn: Ngân sách Trung ương hỗ trợ mục tiêu, dự phòng kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực (di tích, giáo dục, y tế), nguồn vốn dự kiến cho các dự án khởi công mới cần đẩy nhanh tiến độ; nguồn vốn huy động 30.000 tỷ đồng. Trong đó, dự án Vành đai 4 được bố trí kế hoạch vốn trung hạn là 33.010 tỷ đồng (gồm NSTW: 13.533 tỷ đồng, NSDP 19.477 tỷ đồng).

3. UBND Thành phố quyết liệt tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư công nói chung và các dự án trọng điểm nói riêng:

- Trong năm 2022: Ban hành Kế hoạch khắc phục số 123/KH-UBND ngày 15/4/2022; Chỉ thị 10/CT-UBND ngày 21/7/2022 về tăng cường thực hiện, giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2022...; UBND Thành phố đã tổ chức các hội nghị giao ban xây dựng cơ bản toàn Thành phố. UBND Thành phố ban hành Quyết định số 3886/QĐ-UBND Ngày 17/10/2022, thành lập Ban Chỉ đạo các công trình trọng điểm của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025.

- Trong năm 2023: Ban hành Kế hoạch khắc phục số 66/KH-UBND ngày 02/3/2023; số 94/KH-UBND ngày 20/3/2023 về việc thực hiện và giải ngân dự án đầu tư công 6 tháng đầu năm 2023. Tổ chức giao ban xây dựng cơ bản toàn thành phố Quý I/2023 vào ngày 30/3/2023. Thành phố đã có nhiều biện pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các dự án, trong đó có các dự án công trình trọng điểm của Thành phố (ví dụ UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 2483/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 về việc ứng trước vốn đầu tư công năm 2023 để giải ngân cho các nhà thầu, tư vấn của dự án Tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhón - ga Hà Nội)...

4. UBND Thành phố đã chỉ đạo các đơn vị xây dựng tiến độ, kế hoạch chi tiết từng dự án, từng hạng mục công việc trong giai đoạn 2021-2025.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Về kết quả, tiến độ triển khai 39 công trình trọng điểm

1.1. Đối với 32 dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước

- 13 dự án được bố trí kế hoạch vốn năm 2023 để triển khai thực hiện (gồm 08 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2016-2020 sang giai đoạn 2021-2025, 04 dự án đã được phê duyệt dự án; 02 dự án thành phần 1.1 và 2.1 thuộc dự án Vành đai 4 - vùng Thủ đô đã được phê duyệt dự án vào tháng 2/2023).

- 06 dự án mới đã được phê duyệt chủ trương đầu tư, chưa phê duyệt dự án;
- 12 dự án đã được giao nhiệm vụ nhưng chưa phê duyệt chủ trương đầu tư;
- 01 dự án chưa được giao nhiệm vụ (*Trường Đại học Thủ đô*):

1.2. *Đối với 01 dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư*: Đã thông xe kỹ thuật toàn tuyến, đưa vào khai thác sử dụng tháng 1/2023 (*Dự án Xây dựng tuyến đường bộ trên cao dọc đường vành đai 2 đoạn từ Cầu Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Sở, kết hợp với mở rộng theo quy hoạch phân đi bằng đoạn từ Vĩnh Tuy đến Ngã Tư Vọng theo hình thức BT*), đúng tiến độ theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND.

1.3. *Đối với 06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa*: 01 dự án (*Khu công nghiệp Sóc Sơn*) đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư; 02 dự án (*Trung tâm Hội chợ triển lãm Quốc gia và Công viên văn hóa, du lịch, vui chơi giải trí Kim Quy*) UBND Thành phố đã ban hành Quyết định chủ trương đầu tư; 01 dự án Nhà đầu tư chưa nộp lại hồ sơ đề xuất theo thông báo thẩm định của các ngành (*Nhà hát Opera và Khu văn hóa đa năng Quảng An*); 01 dự án đang thực hiện thiết kế cơ sở và công tác giải phóng mặt bằng được khoảng 9ha/13ha. (*Hạng mục: Tháp tài chính hỗn hợp đa năng nằm trong dự án Thành phố Thông minh đã được UBND Thành phố quyết định chủ trương đầu tư*); 01 dự án chưa có hồ sơ đề xuất: Xây dựng hạ tầng Khu công viên phần mềm.

2. Kết quả giải ngân các công trình trọng điểm

Năm 2021, Thành phố bố trí 8.873,67 tỷ đồng cho 08 dự án chuyển tiếp. Lũy kế giải ngân của năm 2021 (*bao gồm cả giải ngân vốn kéo dài đến hết 31/12/2022*) là 4.246,4 tỷ đồng, đạt 47,9% kế hoạch.

Năm 2022, Thành phố bố trí 7.029,8 tỷ đồng cho 11 dự án (*08 dự án chuyển tiếp và 03 dự án mới*). Lũy kế giải ngân của năm 2022 đến hết 31/01/2023 là 5.076,75 tỷ đồng, đạt 72,2% kế hoạch.

Năm 2023, Thành phố bố trí 9.996,6 tỷ đồng cho 13 dự án (*08 dự án chuyển tiếp và 05 dự án mới*). Lũy kế giải ngân 6 tháng đầu năm (số liệu lấy ngày 15/6/2023) là 3.274,7 tỷ đồng, đạt 32,8% kế hoạch.

3. Một số khó khăn, hạn chế, vướng mắc

3.1 *Khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid*: Trong năm 2021 và các tháng đầu năm 2022, dịch bệnh Covid-19 đã ảnh hưởng nhiều đến việc triển khai các dự án đầu tư công nói chung, trong đó có các dự án trọng điểm. Trong đó đặc biệt các dự án có sử dụng vốn ODA do dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng đến việc di chuyển của các chuyên gia, nhập khẩu các trang thiết bị...

3.2. *Trong công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư*: Việc hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án lĩnh vực di tích còn chậm do tính chất phức tạp đặc thù của lĩnh vực di tích; việc phê duyệt dự án đối với các dự án còn chậm do phải tuân thủ các quy định chuyên ngành; khó khăn trong việc triển khai các thủ tục liên quan

đến các dự án sử dụng nguồn vốn ODA (*điều chỉnh dự án, gia hạn hiệp định vay...*); Nhiều dự án trọng điểm phải tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc theo quy định của Luật Kiến trúc...

3.3. Khó khăn về GPMB: Các công trình trọng điểm đều là các dự án lớn, có tính chất kỹ thuật phức tạp. Các dự án giao thông thường trải dài qua nhiều địa bàn, nên công tác giải phóng mặt bằng rất phức tạp. Đặc biệt là dự án Xây dựng đường Vành đai 4 - vùng Thủ đô.

3.4. Khó khăn do biến động giá: Các dự án trọng điểm đều là các dự án lớn (*nhóm A, B*), thực hiện trong thời gian dài, bị ảnh hưởng lớn bởi biến động giá trong thời gian qua.

3.5. Khó khăn đối với các dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa: Tiến độ triển khai thực hiện các dự án này phụ thuộc vào tình hình tài chính của các Nhà đầu tư. Nên việc xác định cụ thể thời gian cũng như đơn đốc việc triển khai thực hiện thường khó khăn. Trong số 06 dự án đầu tư theo hình thức xã hội hóa có 01 dự án hiện chưa có hồ sơ đề xuất.

3.6. Việc xác định nhu cầu vốn trong giai đoạn 2021-2025 gặp khó khăn do nhiều dự án chưa được phê duyệt dự án, chưa được phê chủ trương đầu tư dẫn đến chưa lường trước được khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai; chưa xác định được chủ đầu tư...

III. ĐỀ XUẤT CỦA BAN CÁN SỰ ĐẢNG UBND THÀNH PHỐ

Do nhiều nguyên nhân nên tiến độ triển khai các công trình còn chậm, kết quả giải ngân còn thấp, đến nay các đơn vị tiếp tục đề xuất giãn tiến độ nên một số công trình dự kiến không đạt được tiến độ như Nghị quyết số 28/NQ-HĐND của HĐND Thành phố. Do vậy, để đảm bảo việc triển khai công trình trọng điểm có tính khả thi cần điều chỉnh tiến độ, kế hoạch vốn phù hợp với thực tế, tinh thần quyết tâm triển khai, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố xem xét thông qua việc điều chỉnh tiến độ, kế hoạch vốn, bổ sung danh mục một số dự án công trình trọng điểm. Cụ thể như sau:

1. Đề xuất điều chỉnh tiến độ các công trình trọng điểm

- Công trình hoàn thành giai đoạn 2021-2025: 14 công trình (*11 công trình sử dụng vốn ngân sách nhà trong nước; 01 công trình sử dụng vốn ODA, 01 công trình sử dụng vốn PPP; 01 công trình xã hội hóa*), đề xuất giảm 03 công trình so với Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 của HĐND Thành phố.

- Công trình chuyển tiếp sang giai đoạn 2026-2030: 25 công trình, tăng 03 công trình so với Nghị quyết số 28/NQ-HĐND. Trong đó 07 dự án chỉ thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện trong giai đoạn 2021-2025; 18 dự án triển khai thực hiện trong 02 giai đoạn 2021-2025 và 2026-2030.

2. Đề xuất điều chỉnh kế hoạch vốn trung hạn

Nhu cầu vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cho 32 dự án sử dụng vốn ngân sách Nhà nước sau đề xuất điều chỉnh chính là **83.905,337 tỷ đồng** (giảm 6.632,556 tỷ đồng so với kế hoạch/dự nguồn trung hạn đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại các Nghị quyết). Cụ thể:

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Tên lĩnh vực	KHV trung hạn/ dự nguồn đã phê duyệt	Nhu cầu điều chỉnh	KHV trung hạn/dự nguồn sau điều chỉnh
	Tổng số	90.537,9	-6.632,6	83.905,3
1	Lĩnh vực y tế	1.960,6	-400,5	1.560,1
2	Lĩnh vực Văn hóa xã hội	3.840,6	-1.555,0	2.285,6
3	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo	640,0	0,0	640,0
4	Lĩnh vực môi trường	7.981,0	550,0	8.531,0
5	Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước	1.836,0	0,0	1.836,0
6	Lĩnh vực thủy lợi (kết hợp thoát nước đô thị)	2.600,0	-662,0	1.938,0
7	Lĩnh vực giao thông	71.679,7	-4.565,0	67.114,6

3. Đề xuất bổ sung danh mục công trình trọng điểm

Đề nghị bổ sung 03 công trình vào danh mục các công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025 của Thành phố gồm: 02 dự án xây dựng mở rộng trụ sở Bộ Công an (Ban cán sự đảng UBND Thành phố đã xin ý kiến Thành ủy, UBND Thành phố đã trình HĐND Thành phố xem xét hỗ trợ tại kỳ cuối năm 2022) và dự án Đầu tư xây dựng tuyến đường Mỹ Đình - Ba Sao - Bái Đính. Trong trường hợp phương án bổ sung được chấp thuận, danh mục các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025 là 42 công trình.

Trên đây là báo cáo tình hình triển khai thực hiện các công trình trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2021-2025. UBND Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố xem xét, thông qua./.

(Báo cáo đầy đủ, chi tiết, UBND Thành phố báo cáo tại Phụ lục 10 kèm theo Báo cáo về đánh giá tình hình thực hiện giữa kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp Thành phố)./.

Phụ lục 2
BÁO CÁO TÓM TẮT KẾT QUẢ 1 NĂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, CẢI TẠO TRƯỜNG HỌC CÔNG LẬP ĐẠT CHUẨN
QUỐC GIA, NÂNG CẤP HỆ THỐNG Y TẾ VÀ TU BỒ, TÔN TẠO DI TÍCH
TRONG GIAI ĐOẠN 2022-2025 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO CỦA
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Tờ trình số **194** /TTr-UBND ngày **16** /6/2023 của UBND Thành phố)

UBND Thành phố báo cáo về kết quả thực hiện Kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích (Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực). Cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Thành ủy đã ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU, Kết luận số 51-KL/TU ngày 07/4/2022 chỉ đạo: Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực là bước cụ thể hóa vào cuộc sống thực hiện Nghị quyết Đảng lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII; thành lập Ban chỉ đạo của Thành ủy. Ban chỉ đạo của Thành ủy đã tổ chức 05 cuộc họp chỉ đạo thực hiện.

2. Thành phố đã xây dựng và thông qua Đề án phân cấp, ủy quyền, trong đó phân cấp cho cấp huyện đầu tư trường trung học phổ thông (trừ các trường liên cấp tiên tiến, hiện đại). Thành phố đã chuyển toàn bộ kinh phí hỗ trợ mục tiêu cấp huyện đầu tư xây dựng, cải tạo các trường trung học phổ thông tương ứng với điều chỉnh quy định phân cấp (3.022,5 tỷ đồng) đối với dự án Kế hoạch 03 lĩnh vực. Một số quận đã chủ động đề xuất bổ sung ngân sách của quận để tăng quy mô đầu tư xây dựng, cải tạo các trường.

3. HĐND Thành phố, UBND Thành phố, các sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã theo chức năng, nhiệm vụ đã tích cực tổ chức triển khai thực hiện, từ việc bổ sung nguồn vốn, bố trí kế hoạch vốn hàng năm, đẩy nhanh thủ tục đầu tư, tiến độ dự án. HĐND Thành phố đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 tổ chức triển khai.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về kế hoạch vốn và tình hình triển khai thực hiện các dự án

Tổng kế hoạch 03 lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 và sau năm 2025 là 49.203,5 tỷ đồng, trong đó giai đoạn 2021-2025 là 41.105,5 tỷ đồng để thực hiện 1.310 dự án.

Đơn vị: Tỷ đồng

ST T	Nội dung	Kế hoạch vốn đã bố trí năm 2021, 2022 và đầu năm 2023							
		Tổng cộng		Giáo dục		Y tế		Di tích	
		DA	KH vốn	DA	KH vốn	DA	KH vốn	DA	KH vốn
	Tổng đã bố trí KH 2021-2023	769	15.156,2	436	10.353,2	151	2.095,6	182	2.707,4
-	Dự án cấp Thành phố	23	1.649,5	15	363	6	1.092,5	2	194
-	DA hỗ trợ mục tiêu cấp huyện	746	13.506,7	421	9.990,2	145	1.003,1	180	2.513,4

2. Kết quả thực hiện các dự án; mục tiêu, chỉ tiêu của ngành, lĩnh vực

- Đến nay, tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia của toàn Thành phố đạt 72,3% (1.625/2.248 trường). UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 136/KH-

UBND ngày 28/4/2023, mục tiêu đến quý IV/2025 năm hoàn thành xây dựng 07 trường phổ thông có nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại.

- Duy trì tỷ lệ 100% xã/phường có trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Hiện nay, tổng số giường bệnh của Thành phố là 22.796 giường, đạt 27,5 giường bệnh/1 vạn dân.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai các dự án tu bổ các di tích đảm bảo gìn giữ, bảo tồn các yếu tố gốc của di tích.

III. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Việc hoàn thiện thủ tục đầu tư, tiến độ triển khai một số dự án chưa đáp ứng yêu cầu do có những khó khăn, vướng mắc:

- Dự án Phục dựng không gian Điện Kính Thiên phải xin ý kiến Unesco. Công tác lập hồ sơ Dự án bảo tồn phục dựng thành hào khu di tích Cổ Loa phức tạp do phải xác định phạm vi ranh giới di tích Thành và Hào theo quy hoạch. Dự án bảo tồn khu khảo cổ học 18 Hoàng Diệu - phương án thiết kế thi tuyển chưa phù hợp với quy hoạch chi tiết do Thủ tướng Chính phủ duyệt. Thời gian hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án di tích dài do phải tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Di sản Văn hóa.

- Hiện chưa có hướng dẫn về suất đầu tư của Bệnh viện chuyên khoa, về việc xác định danh mục, cấu hình trang thiết bị phù hợp với quy mô bệnh viện,... nên ảnh hưởng tới tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư và thực hiện dự án lĩnh vực y tế.

- Đến nay 07 dự án trường phổ thông có nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại chưa trình hồ sơ đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư do chưa được phê duyệt tiêu chí xây dựng. Việc đầu tư cơ sở vật chất để đáp ứng đạt tiêu chí trường công lập đạt chuẩn quốc gia khó khăn do quỹ đất còn hạn chế.

- Về việc thực hiện quy định phân cấp đầu tư các trường trung học phổ thông cho cấp huyện: Một số đơn vị báo cáo cần phải điều chỉnh quy mô, tăng tổng mức đầu tư, tăng nhu cầu kinh phí đầu tư các dự án xây dựng, cải tạo các trường trung học phổ thông so với kinh phí đã được HĐND Thành phố quyết nghị tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND.

2. Một số dự án còn vướng mắc về quy hoạch:

- Một số dự án lĩnh vực giáo dục, y tế vướng mắc về quy hoạch (trên địa bàn quận, huyện, thị xã: Sơn Tây, Sóc Sơn, Hoài Đức, Đan Phượng, Thanh Xuân, Long Biên) do phải điều chỉnh quy hoạch hoặc chưa có quy hoạch phân khu được phê duyệt.

- Một số di tích chưa được phê duyệt quy hoạch bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di tích theo quy định tại Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ; do vậy, một số quận, huyện, thị xã chưa có cơ sở để lập dự án đầu tư tu bổ, tôn tạo di tích.

3. Một số dự án khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, như dự án Chinh trang mặt bằng do Bộ Quốc Phòng và hai hộ gia đình lão thành cách mạng thuộc di tích Hoàng Thành Thăng Long; Dự án cải tạo hạ tầng kỹ thuật khu vực xung quanh di tích đền Bà Kiệu, quận Hoàn Kiếm,...

4. Do biến động giá nguyên vật liệu nên một số dự án phải điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư so với kế hoạch.

5. Về nguồn vốn đối ứng ngân sách cấp huyện thực hiện Kế hoạch 03 lĩnh vực:

Tỷ lệ bố trí vốn đối ứng của các đơn vị trong năm 2021, 2022 và đầu năm 2023 chưa tương ứng với tỷ lệ Thành phố đã hỗ trợ và chưa đáp ứng đủ vốn trách nhiệm của ngân sách cấp huyện để hoàn thành dự án (do thu ngân sách huyện còn khó khăn, nguồn thu từ đất không đạt kế hoạch, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án 100% ngân sách cấp huyện). Tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND, trách nhiệm ngân

sách huyện cần đối ứng giai đoạn 2021-2025 là 6.045,5 tỷ đồng. Ngân sách Thành phố đã bố trí kế hoạch vốn hỗ trợ trong năm 2021-2023 là 13.506,8 tỷ đồng/21.699,6 tỷ đồng kế hoạch 5 năm 2021-2025 (chiếm 62,2%); ngân sách huyện đã đối ứng là 1.824,4 tỷ đồng/6.045,5 tỷ đồng (chiếm 30,2%). Nguồn lực xã hội hóa trong các lĩnh vực y tế, giáo dục còn hạn chế.

6. Với kết quả đạt được đến thời điểm hiện nay, còn nhiều nhiệm vụ, giải pháp phải triển khai quyết liệt để đạt được chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố về trường học công lập đạt chuẩn quốc gia, chỉ tiêu giường bệnh/ 1 vạn dân.

IV. ĐỀ XUẤT ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC, MỨC VỐN MỘT SỐ DỰ ÁN ĐỂ KHẮC PHỤC MỘT SỐ HẠN CHẾ

1. Đối với các dự án thuộc nhiệm vụ chi cấp Thành phố

a) Nguyên tắc điều chỉnh: Bố trí đủ vốn cho các dự án chuyển tiếp; Điều chỉnh tăng/giảm kế hoạch vốn cho các dự án theo tiến độ triển khai thủ tục đầu tư và tiến độ triển khai thực hiện dự án.

b) Phương án điều chỉnh

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Nội dung	Tổng điều chỉnh		Lĩnh vực giáo dục		Lĩnh vực y tế		Lĩnh vực di tích	
		Số DA*	KH vốn	Số DA*	KH vốn	Số DA*	KH vốn	Số DA*	KH vốn
	TỔNG CỘNG	-3	-3.015,6	-3	-615,8		-473,4		-1.926,4
1	Điều chỉnh giảm	-3	-4.774,2	-3	-811,9		-2.035,9		-1.926,4
2	Điều chỉnh tăng		1.758,6		196,1		1.562,5		

* Số lượng dự án đề xuất bổ sung/loại bỏ danh mục.

c) Lý do đề xuất điều chỉnh:

- Lĩnh vực giáo dục

+ Điều chỉnh giảm danh mục của 03 dự án với kế hoạch vốn 61,93 tỷ đồng, gồm: Trường Tiểu học Bình Minh và PTCS Xã Đàn do trùng mục tiêu đầu tư với dự án xây dựng trường chuyên biệt cho trẻ khuyết tật tại Long Biên; Trường Nguyễn Đình Chiểu chuyển đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp.

+ Điều chỉnh giảm Kế hoạch vốn 750 tỷ (trong dự nguồn 2.250 tỷ) dự kiến đầu tư 07 trường trường phổ thông có nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại.

+ Điều chỉnh tăng Kế hoạch vốn cho 03 dự án (Trường THPT Ngọc Hồi, Trường mầm non Việt Triều Hữu Nghị, Trường phổ thông chuyên biệt cho trẻ khuyết tật Thành phố do tăng tổng mức đầu tư).

- Lĩnh vực y tế (danh mục dự án không thay đổi)

+ Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn 2.035,9 tỷ đồng của 16 dự án theo tổng mức đầu tư dự kiến của các đơn vị đề xuất và theo tiến độ dự kiến thực hiện của dự án (ví dụ: Bệnh viện đa khoa Sơn Tây giảm 233 tỷ đồng; Bệnh viện đa khoa huyện Đan Phượng giảm 253,6 tỷ đồng; Bệnh viện Thận cơ sở 2 giảm 400,5 tỷ đồng, Bệnh viện Mắt Hà Nội giảm 133,5 tỷ đồng, Bệnh viện Bệnh Nhiệt đới giảm 228 tỷ đồng, Bệnh viện Bắc Thăng Long giảm 105 tỷ đồng,...).

+ Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn 1.562,5 tỷ đồng của 12 dự án theo tổng mức đầu tư đề xuất của đơn vị và cập nhật theo chủ trương đầu tư được duyệt (ví dụ: Bệnh viện đa khoa huyện Hoài Đức tăng 84 tỷ đồng, Bệnh viện đa khoa Thanh Trì

tăng 172 tỷ đồng, Bệnh viện đa khoa Đông Đa tăng 98 tỷ đồng, 07 bệnh viện tuyến huyện (Mỹ Đức, Chương Mỹ, Thanh Oai, Phú Xuyên, Phúc Thọ, Văn Đình, Quốc Oai) tăng 922,5 tỷ đồng,...).

- *Lĩnh vực di tích (danh mục dự án không thay đổi; điều chỉnh giảm Kế hoạch vốn 1.899,5 tỷ đồng của 09 dự án theo chủ trương đầu tư được duyệt và theo tiến độ thực hiện dự án, trong đó:*

+ Giảm do chỉ có thể hoàn thành chuẩn bị đầu tư dự án, chuẩn bị thực hiện, chưa khởi công công trình trong giai đoạn 2021-2025 (Dự án Bảo tồn phục dựng Hào, Hệ thống thủy văn tại Khu di tích Cổ Loa giảm 730 tỷ đồng; Dự án phục dựng Điện Kính Thiên giảm 900 tỷ đồng).

+ Giảm do vướng quy hoạch (theo quy định di tích quốc gia đặc biệt phải lập quy hoạch bảo tồn di tích) nên chỉ có thể hoàn thành thủ tục quy hoạch và chuẩn bị đầu tư, chuẩn bị thực hiện dự án, chưa khởi công công trình trong giai đoạn 2021-2025 (Dự án Tu bổ, tôn tạo và xây dựng hoàn thiện các hạng mục còn lại khu di tích quốc gia đặc biệt đền Hai Bà Trưng giảm 170,5 tỷ đồng; Dự án Đền Hát Môn giảm 150 tỷ đồng).

2. Đối với các dự án trường THPT chuyển cấp huyện

- Điều chỉnh giảm Kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm 2021-2025 là 8,9 tỷ đồng của 02 dự án để phù hợp với tổng mức đầu tư tại Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư và sử dụng ngân sách quận Long Biên.

- Cập nhật danh mục tên 01 dự án (đã được dự kiến đầu tư tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND của HĐND Thành phố về kế hoạch đầu tư công 5 năm 2021-2025; đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và bố trí kế hoạch vốn trung hạn tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022).

3. Đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện

a) Nguyên tắc điều chỉnh

- Tổng kế hoạch vốn 5 năm 2021-2025 ngân sách Thành phố dự kiến hỗ trợ đối với từng huyện, thị xã không thay đổi (điều hòa vốn trong từng đơn vị).

- Xem xét điều chỉnh, bổ sung đối với một số dự án cấp thiết cần thực hiện. Dự án mới đề xuất phải đúng mục tiêu của Kế hoạch. Phương án cập nhật điều chỉnh của huyện, thị xã đảm bảo đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, nguyên tắc, tiêu chí, thứ tự ưu tiên ngân sách Thành phố hỗ trợ tại Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 của HĐND Thành phố, Kế hoạch 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 của UBND Thành phố và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII.

b) Phương án điều chỉnh

- Điều hòa Kế hoạch 05 năm 2021-2025 của 09 huyện, thị xã (Sơn Tây, Ba Vì, Đan Phượng, Đông Anh, Hoài Đức, Mê Linh, Quốc Oai, Sóc Sơn, Thạch Thất).

- Bổ sung danh mục và kế hoạch vốn cho 02 dự án tu bổ tôn tạo di tích thuộc huyện Mỹ Đức (Đền thờ Đinh Tiên Hoàng Đế, xã Hợp Thanh) và huyện Thanh Oai (Chùa Úc Lý (Vĩnh Quang Tự), xã Thanh Vân) với nhu cầu vốn bổ sung là 133,6 tỷ đồng. Nguồn vốn đề xuất từ nguồn điều chỉnh giảm kế hoạch vốn các dự án cấp Thành phố như đã nêu trên.

- *Lý do đề xuất điều chỉnh:*

+ Các dự án giáo dục loại bỏ khỏi danh mục là do quy hoạch chưa được

duyet, vướng mắc về quy hoạch (gồm quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch Làng cổ đường Lâm, quy hoạch đô thị vệ tinh Sóc Sơn, quy hoạch mở rộng sân bay Nội Bài) hoặc vướng đất quốc phòng.

+ Các dự án y tế loại bỏ khỏi danh mục là do hiện trạng số phòng khám và làm việc của trạm y tế cơ bản đáp ứng nhu cầu tối thiểu theo Thông tư 32/2021/TT-BYT của Bộ Y tế, sau khi rà soát, chưa cấp thiết phải đầu tư giai đoạn này.

+ Các dự án tu bổ, tôn tạo di tích loại bỏ khỏi danh mục là do vướng mắc thủ tục phòng cháy chữa cháy, ý kiến nhân dân trong xã, hoặc chưa thực sự cấp thiết phải đầu tư giai đoạn này.

+ Các dự án bổ sung mới là do tính cấp thiết, cần thiết phải đầu tư, thay thế danh mục loại bỏ để góp phần hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu Kế hoạch đặt ra (bao gồm một số dự án di tích tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND dự kiến đầu tư sau năm 2025 bổ sung thực hiện để hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025).

+ Một số dự án khi được phê duyệt dự án, tổng mức đầu tư có thay đổi (tăng hoặc giảm) so với dự kiến tổng mức đầu tư tại Nghị quyết số 02/NQ-HĐND.

3. Tổng phương án điều chỉnh kế hoạch 5 năm 2021-2025

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Nội dung	KH giai đoạn 2021-2025							
		Tổng cộng		Giáo dục		Y tế		Di tích	
		DA*	KH vốn	DA*	KH vốn	DA*	KH vốn	DA*	KH vốn
	Tổng số	-9	-2.890,9	-7	-596,6	-12	-565,9	10	-1.728,3
1	DA cấp Thành phố	-3	-3.015,6	-3	-615,8		-473,4		-1.926,4
2	DA trường THPT chuyên cấp huyện	-1	-8,9	-1	-8,9				
3	DA hỗ trợ cấp huyện	-5	133,6	-3	28,1	-12	-92,5	10	198,0

* Số lượng dự án đề xuất bổ sung/loại bỏ danh mục.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG CÁC THÁNG CÒN LẠI CỦA NĂM 2023 VÀ GIAI ĐOẠN 2024-2025

1. Quan điểm chỉ đạo

- Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực là nhiệm vụ lớn của Thành phố, do vậy, các cấp, các ngành cần phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch 03 lĩnh vực hiệu quả; *hoàn thành chỉ tiêu, mục tiêu đối với lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII.*

- Việc đầu tư các dự án phải đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, thiết thực với người dân và xã hội; đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn của ngành, trong đó cần triển khai thận trọng đối với việc tu bổ các di tích đảm bảo gìn giữ, bảo tồn các yếu tố gốc của di tích.

- Các cấp, các ngành tích cực triển khai và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ được phân công.

2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần tiếp tục triển khai

a) *Phải xây dựng lộ trình, giải pháp cụ thể để hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII trong lĩnh vực giáo dục, y tế, di tích, xác định đây là nội dung quan trọng, cần phải thực hiện ngay.*

- Lĩnh vực giáo dục:

Để hoàn thành mục tiêu đến hết năm 2025, tỷ lệ trường học công lập đạt

chuẩn quốc gia đạt 80-85%; giai đoạn 2023-2025 phải công nhận mới là 410 trường, công nhận lại cần là 1.150 trường.

+ *Xây dựng Kế hoạch trường học công lập đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2023-2025 và từng năm 2023, 2024, 2025 (hoàn thành trong tháng 7/2023), gồm kế hoạch công nhận mới và công nhận lại các trường. Xây dựng lộ trình, giải pháp cụ thể đến từng tiêu chí cụ thể để đạt chỉ tiêu trường chuẩn của toàn Thành phố, từng quận, huyện, thị xã, từng trường (gồm cả tiêu chí về cơ sở vật chất và các tiêu chí về chất lượng giáo dục).*

+ *Bổ sung chỉ tiêu trường học công lập công nhận lại đạt chuẩn quốc gia vào hệ thống chỉ tiêu kinh tế - xã hội được Thành phố giao kế hoạch hàng năm cho các đơn vị, bắt đầu thực hiện ngay từ quý III-IV/2023 (hiện nay trong Kế hoạch hàng năm, Thành phố đã giao chỉ tiêu trường học công lập đạt chuẩn quốc gia công nhận mới tăng thêm).*

- *Lĩnh vực y tế:* Triển khai các giải pháp, huy động các nguồn lực để hoàn thành chỉ tiêu đến năm 2025 đạt 30-35 giường bệnh/1 vạn dân (cần bổ sung tối thiểu là 4.204 giường bệnh trong giai đoạn 2023-2025, dự kiến còn nhiều khó khăn).

- *Lĩnh vực di tích:*

+ *Tiếp tục quán triệt sâu sắc tới đơn vị về yêu cầu triển khai các dự án lĩnh vực tu bổ di tích: phải cẩn trọng, gìn giữ, bảo tồn nguyên vẹn giá trị lịch sử, văn hoá sau tu bổ. UBND các quận, huyện, thị xã và người đứng đầu các quận, huyện, thị xã; các đơn vị và người đứng đầu các đơn vị được giao làm chủ đầu tư chịu trách nhiệm với lịch sử Thủ đô, với nhân dân Thủ đô và với Thành phố về quản lý tu bổ di tích được giao thực hiện.*

+ *Sở Văn hoá và Thể thao tăng cường tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật nhằm nâng cao năng lực trong công tác tu bổ, phục hồi di tích cho các đơn vị; thực hiện tốt việc giám sát, đánh giá dự án đầu tư công của ngành đối với các dự án tu bổ di tích.*

+ *Xây dựng giải pháp cụ thể về việc khai thác, quản lý, sử dụng, phát huy giá trị các công trình đầu tư, gắn với phát triển công nghiệp văn hoá.*

b) Các quận, huyện, thị xã, các chủ đầu tư:

- *Triển khai các dự án đảm bảo chất lượng công trình, kỹ thuật, mỹ thuật, tiết kiệm, đầu tư hiệu quả.*

- *Tập trung đẩy nhanh tiến độ phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án trong thời gian 6 tháng cuối năm 2023. HĐND Thành phố dự kiến tổ chức kỳ họp chuyên đề trong tháng 9 để ưu tiên giải quyết thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án thuộc 3 lĩnh vực cấp Thành phố. Các quận, huyện, thị xã phải tập trung quyết liệt, muộn nhất trong năm 2023 hoàn thành nhiệm vụ phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án thuộc kế hoạch. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục phê duyệt dự án để đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn, khởi công công trình. Sở Văn hóa - Thể thao tiếp tục hướng dẫn cho các quận, huyện, thị xã hoàn thiện các thủ tục đầu tư của các dự án di tích.*

- *Tổ chức thực hiện hiệu quả phân cấp mới đối với các trường trung học phổ thông (phân cấp đầu tư cho cấp huyện); xem xét tháo gỡ khó khăn, vướng mắc*

trong việc thực hiện phân cấp mới. UBND Thành phố chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các quận, huyện, thị xã khẩn trương rà soát, chịu trách nhiệm làm rõ đề xuất thay đổi quy mô đầu tư, tăng tổng mức đầu tư của từng dự án xây dựng mới, cải tạo sửa chữa các trường trung học phổ thông được phân cấp đầu tư cho cấp huyện phù hợp với chỉ tiêu, tiêu chuẩn của ngành, với yêu cầu đảm bảo hiệu quả, không lãng phí vốn ngân sách.

- Các huyện, thị xã nghiêm túc rà soát lại nguồn vốn của huyện, thị xã cho việc thực hiện Kế hoạch 03 lĩnh vực trên cơ sở nguồn lực khả thi. *Cân đối, bố trí đủ vốn đối ứng cho từng dự án cả trong kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hàng năm của huyện, thị xã, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng công trình dở dang, nợ xây dựng cơ bản.*

Trên đây là báo cáo tóm tắt kết quả 1 năm thực hiện Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực. UBND Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố.

(Báo cáo đầy đủ, chi tiết, UBND Thành phố báo cáo tại Phụ lục 11 kèm theo Báo cáo về đánh giá tình hình thực hiện giữa kỳ và cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của cấp Thành phố)./.